

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 của Trung tâm Khoa học và Công nghệ Tây Ninh

GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TÂY NINH

Căn cứ Quyết định số 123/QĐ-KHCN ngày 27 tháng 10 năm 2020 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Tây Ninh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-KHCN ngày 04 tháng 03 năm 2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Tây Ninh về việc giao bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 cho Trung tâm Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 – Kinh phí thuê bảo vệ quản lý tài sản trên khu đất 81.813,8 m² tại xã Thái Bình, Châu Thành (Biểu 02 đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp, Trưởng phòng và các Phó trưởng phòng phụ trách các phòng trực thuộc Trung tâm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở KH&CN;
- Như điều 3;
- Lưu: VT.TKC.

GIÁM ĐỐC

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kinh phí thuê bảo vệ quản lý tài sản trên khu đất 81.813,8 m² tại xã Thái Bình,
Châu Thành năm 2022)

(Kèm theo Quyết định số 05/QĐ-TKC ngày 10/03/2022
của Giám đốc Trung tâm Khoa học và Công nghệ)

Chương: 417

Mã số ngân sách đơn vị: 1031312

Tài khoản đơn vị: 9527.2.1031312

DVT: đồng

NỘI DUNG	SỐ TIỀN
A. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I. Số thu phí, lệ phí	
II. Chi từ nguồn phí, lệ phí để lại	
III. Số phí, lệ phí nộp ngân sách	
B. Dự toán chi NSNN	87.000.000
I. Nguồn ngân sách trong nước	87.000.000
Trong đó: - Kinh phí thực hiện tự chủ	
- Kinh phí không thực hiện tự chủ	87.000.000
1. Chi quản lý hành chính: Loại 340 - 341	
1.1 Kinh phí thực hiện tự chủ	
1.2 Kinh phí không thực hiện tự chủ	
2. Sự nghiệp khoa học và công nghệ: Loại 100 - 102	87.000.000
2.1 Kinh phí thực hiện tự chủ	
2.2 Kinh phí không thực hiện tự chủ (Khoản 102) (mã nguồn 12)	87.000.000
- Thuê bảo vệ (02 người x 9 tháng x 4.000.000 đồng/người/tháng)	72.000.000
- Điện thấp sáng (9 tháng x 1.000.000 đồng/tháng)	9.000.000
- Mua thuốc diệt cỏ, phân bón cây cảnh, ...	2.500.000
- Mua vật tư, dụng cụ vệ sinh... hằng ngày	3.500.000